

Số: 320 /BC-UBND

Trà Vinh, ngày 25 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO**

**Về việc xin ý kiến trong giải quyết khiếu nại của công dân**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đang xem xét giải quyết vụ khiếu nại của công dân liên quan đến lĩnh vực đất đai, do tính chất vụ việc phức tạp và do các cơ quan chức năng của tỉnh còn có ý kiến khác nhau. Để thống nhất quan điểm giải quyết và đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo cáo và xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường vụ việc, nội dung cụ thể như sau:

Vụ khiếu nại của 03 hộ: Bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong (là các người con của bà Trần Thị Hương) cùng cư ngụ nhóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh yêu cầu Nhà nước trả lại diện tích 20 công đất (24.870m<sup>2</sup>) với lý do năm 1976, Chủ tịch UBND huyện Càng Long tại thời điểm đó là ông Huỳnh Công Tâm dùng quyền lực cưỡng ép, buộc gia đình giao đất cho 06 cán bộ làm nhà ở và canh tác.

**I. NGUỒN GỐC VÀ DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG ĐẤT**

Phần đất có tổng diện tích khoảng 35 công, tọa lạc khu vực II, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (nay là nhóm 7, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long) có nguồn gốc là của ông Trần Văn Lộc và bà Nguyễn Thị Mai (là Cha mẹ của bà Trần Thị Hương), ông Lộc và bà Mai lập vườn trồng dừa, cam, quýt... sử dụng từ trước năm 1945. Năm 1948, phần đất trên bị thực dân Pháp phát hoang, gia đình ông Lộc về Sài Gòn (nay là thành phố Hồ Chí Minh) sinh sống. Năm 1953, ông Trần Văn Lộc chết.

Khoảng năm 1956, bà Trần Thị Hương ( là mẹ bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong) từ Sài Gòn về phần đất trên cất nhà sinh sống.

Khoảng năm 1965, phần đất trên tiếp tục bị địch phát hoang nên bà Hương về sinh sống tại nhóm 6, thị trấn Càng Long trên phần đất khác do ông bà để lại.

Ngày 29/3/1974, bà Trần Thị Hương có Tờ giao kèo mượn đất, nội dung: Bà Hương đồng ý cho ông Nguyễn Văn Mạnh mượn 18 mương liếp trong tổng diện tích đất khoảng 35 công để cấy lúa.

Ngày 12/10/1974, bà Trần Thị Hương có Biên lai đóng thuế ruộng vườn cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa với diện tích 2,5ha.

Ngày 18/10/1975, bà Nguyễn Thị Mai (vợ ông Trần Văn Lộc) lúc này đang cư ngụ tại số 4, đường Phước Hưng, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh lập giấy ủy quyền cho con là Trần Thị Hương đang cư ngụ tại ấp 1, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long (nay là nhóm 6, thị trấn Càng Long) được trọn quyền về số

địa thổ thuộc gia đình tại tỉnh Trà Vinh. Giấy ủy quyền được Chủ tịch khóm 2, phường An Đông, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận.

Ngày 31/10/1975, bà Trần Thị Hương cùng con là bà Trần Minh Quận ký giấy chiết bán đất 15 công/35 công cho bà Trương Thị Xuân Mai, tờ chiết bán đất được chánh quyền cách mạng khu vực II ký xác nhận ngày 31/10/1975 và được Ủy ban nhân dân cách mạng xã Mỹ Cẩm xác nhận ngày 03/11/1975; diện tích đất còn lại khoảng 20 công.

Cũng trong thời gian này, bà Trần Thị Hương về phần đất 20 công đã cất một căn nhà lá để làm vườn. Sau đó, bà Trần Thị Hương cho bà Võ Thị Hương (bà Hai Hương - làm nghề gánh nước thuê) ở đậu trong căn nhà của bà Trần Thị Hương.

Khoảng đầu năm 1976, trên diện tích đất 20 công, bà Trần Thị Thảo (đi của bà Mai Hương Lan) và bà Phạm Thị Mỹ Anh (con bà Thảo) từ Sài Gòn về cất một căn nhà kê, lợp tol. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng thì chính quyền địa phương ngăn cản nên bà Thảo về ấp 6, xã An Trường, huyện Càng Long sinh sống.

Khoảng giữa năm 1976, UBND huyện Càng Long quản lý phần đất của gia đình bà Trần Thị Hương ( phía gia đình cho rằng Chính quyền dùng quyền lực lấy đất) để bố trí cho các ông, bà: Huỳnh Văn Khâm (Tu Khâm); Dương Chí Hòa (Bảy Biền); Huỳnh Long Bài (Mười Bài); Lê Văn Sến (Năm Sến); Võ Thị Tron (Năm Tron) và Phạm Chí Viễn (Ba Viễn) cất nhà ở. Các hộ này là Cán bộ nhà nước thuộc tỉnh Cửu Long lúc bấy giờ, việc huyện quản lý đất và việc bố trí đất cho 06 hộ cán bộ thì không có hồ sơ, tài liệu thể hiện, nhưng qua tiếp xúc các hộ thừa nhận UBND huyện bố trí đất cho sử dụng.

**\* Việc kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

Năm 1983, thực hiện Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký thống kê ruộng đất trong cả nước, phần đất khoảng 20 công được 06 hộ đứng tên kê khai đo đạc như sau:

Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Chủ sử dụng	Ghi chú
511	3.950	TQ	Võ Thị Tron	Sổ mục kê đất đai
515	4.440	TQ	Lê Văn Sến	Sổ mục kê đất đai
516	4.700	TQ	Lê Thị Gỏi (vợ ông Bảy Biền)	Sổ mục kê đất đai
517	6.600	TQ	Huỳnh Long Bài	Sổ đăng ký ruộng đất 5b
518	3.950	TQ	Cao Ngọc Hương (vợ ông Tu Khâm)	Sổ đăng ký ruộng đất 5b
519	1.230	TQ	Phạm Chí Viễn (Ba Viễn)	Sổ mục kê đất đai
<b>Cộng</b>	<b>24.870m<sup>2</sup> : Diện tích này bà Mai Hương Lan đang khiếu nại đòi lại</b>			

Năm 1996, đo đạc chỉnh lý để tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hồ sơ địa chính của khu đất thể hiện như sau:

Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Chủ sử dụng
511	3.000	TQ	Võ Thị Tron
515	5.760	TQ	Lê Văn Sên
516	5.720	TQ	Lê Thị Gỏi (vợ ông Bảy Biển)
517	7.230	TQ	Huỳnh Long Bài
518	4.810	TQ	Cao Ngọc Hương (vợ ông Tư Khâm)
519	2.420	TQ	Phạm Chí Diễm (Ba Viễn)
<b>Cộng</b>	<b>28.940m<sup>2</sup></b>		

Trên cơ sở tư liệu đo đạc chỉnh lý năm 1996, UBND huyện Càng Long tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 06 hộ nêu trên. Quá trình sử dụng đến nay, các hộ đã chuyển nhượng qua nhiều chủ sử dụng khác nhau. Hiện nay chỉ còn lại hộ ông Dương Chí Hòa (Bảy Biển) để lại đất cho các con sử dụng.

## II. QUÁ TRÌNH KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Cuối năm 1988, thời điểm biến động đất đai, bà Trần Thị Hương gửi đơn đến UBND huyện Càng Long xin lại phần đất cũ của cha mẹ bà để lại (phần diện tích 20 công, theo tư liệu năm 1983 là 24.870m<sup>2</sup>). Các năm tiếp theo, từ năm 1991, năm 2003, năm 2007 bà Hương có đơn gửi các cơ quan chức năng huyện, tỉnh (Cửu Long, Trà Vinh) nhưng chưa được giải quyết. Năm 2011, bà Trần Thị Hương chết.

Sau khi bà Hương chết, bà Mai Hương Lan (con bà Hương) tiếp tục có đơn khiếu nại đến Tỉnh ủy, UBND tỉnh yêu cầu trả lại 20 công đất cho gia đình Bà. Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Càng Long nên tỉnh chuyển về UBND huyện để giải quyết. Tuy nhiên, quá trình xem xét giải quyết kéo dài. Đến ngày 13/9/2018, UBND huyện Càng Long có Công văn số 1401/UBND-NC về việc trả lời đơn của công dân, nội dung: Việc bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong yêu cầu giải quyết việc ông Huỳnh Công Tâm (nguyên Chủ tịch UBND huyện Càng Long) đã cưỡng ép gia đình để lấy diện tích 24.870m<sup>2</sup> giao cho 06 hộ sử dụng là không có cơ sở.

Bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong không đồng ý tiếp tục khiếu nại.

Ngày 22/3/2019, Chủ tịch UBND huyện Càng Long có Quyết định số 1006/QĐ-UBND, nội dung:

- Giữ nguyên Công văn số 1401/UBND-NC ngày 13/9/2018 của Chủ tịch UBND huyện Càng Long về việc trả lời đơn yêu cầu của công dân.

- Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong.

Ngày 04/4/2019 và 23/4/2019 bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

Ngày 16/5/2019, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong vì lý do sức khỏe nên lập giấy ủy quyền cho bà Mai Hương Lan khiếu nại liên quan đến Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện Càng Long và được trọn quyền quyết định đến tất cả cơ quan có thẩm quyền cho đến khi giải quyết xong vụ việc.

Ngày 30/5/2019, Chủ tịch UBND tỉnh có Thông báo số 54/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai và ban hành Quyết định số 1023/QĐ-UBND về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường và Thanh tra tỉnh xác minh làm rõ nội dung đơn khiếu nại của bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong.

### **III. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN**

Từ nguồn gốc, diễn biến quá trình sử dụng đất; quá trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo cáo xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường về thẩm quyền và hướng giải quyết vụ việc. Cụ thể:

#### **1. Về thẩm quyền và quan điểm giải quyết**

Ngày 08/8/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã tiến hành họp tư vấn với sự tham dự của các cơ quan chức năng của tỉnh. Sau khi phân tích làm rõ nội dung vụ việc, căn cứ vào chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai từng thời điểm, các cơ quan tham dự cuộc họp nhận định việc giải quyết đã qua của UBND huyện Càng Long là chưa phù hợp, cụ thể: Việc quản lý đất sau năm 1975 của hộ bà Hương (mẹ của bà Lan, bà Quận, ông Phong) là không đủ cơ sở pháp lý, việc bố trí đất cho các hộ cán bộ sử dụng là không phù hợp, sai thẩm quyền; việc hộ bà Hương phát sinh khiếu nại từ năm 1988 nhưng địa phương không giải quyết là vi phạm luật định, đến năm 1996 tiếp tục cấp Giấy CNQSD đất cho các hộ làm phức tạp thêm tình tiết vụ việc, tạo bức xúc đối với người đi khiếu nại.

Hiện nay các hộ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nếu bà Lan (cùng chị, em) tranh chấp quyền sử dụng đất với các hộ thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tuy nhiên, qua làm việc bà Lan khẳng định không tranh chấp với các hộ và khiếu nại yêu cầu UBND huyện Càng Long trả lại đất hoặc bồi thường, do năm 1975 UBND huyện dùng quyền lực lấy đất của gia đình chia cấp cho các hộ. Vụ việc được Chủ tịch UBND huyện Càng Long ban hành Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 22/3/2019, nội dung: Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong.

#### **2. Nội dung xin ý kiến**

Bà Mai Hương Lan (đại diện chị, em) khiếu nại Quyết định của UBND huyện Càng Long, UBND tỉnh thụ lý giải quyết khiếu nại là đúng thẩm quyền (lần 2). Tuy nhiên, Quá trình xem xét giải quyết tỉnh xét thấy việc quản lý và

bố trí đất cho các hộ sử dụng của UBND huyện Càng Long là không có cơ sở. Mặt khác, vụ việc đã kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết và chưa từng có tiền lệ trong xử lý trên địa bàn tỉnh. Nếu xử lý không phù hợp đương sự sẽ khởi kiện Hành chính, ảnh hưởng công tác quản lý của Chính quyền địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến xử lý thu hồi, hủy bỏ Quyết định của UBND huyện Càng Long. Công nhận khiếu nại của đương sự; buộc UBND huyện bồi thường giá trị sử dụng 24.870m<sup>2</sup> đất cho hộ bà Lan theo quy định. Phương án này tỉnh xét thấy phù hợp quy định pháp luật và ổn định được việc sử dụng đất của 06 hộ đã được UBND huyện giao sử dụng từ năm 1976 đến nay.

Xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương án dự kiến xử lý nêu trên để tỉnh có cơ sở thực hiện phù hợp. Rất mong được lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm hỗ trợ ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ (nắm);
- TT Tỉnh ủy (thay báo cáo);
- CT. Các PCT UBND tỉnh;
- BLĐ VP.UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT, NC. 04

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Dũng**